

Bản án số: 253/2022/HS-ST

Ngày 21-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Tâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Sơn Tây;
2. Ông Nguyễn Đăng Thành.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhân – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 246/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 249/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Mai Ngọc Đ, sinh năm 2000 tại Đắc Lắc; nơi thường trú: Thôn 10, xã C, huyện E, tỉnh Đắc Lắc; tạm trú: Khu phố L, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Ngọc Đ1, sinh năm 1959 và bà Phạm Thị S, sinh năm 1969; tiền án, tiền sự: Không;

Bị tạm giữ từ ngày 21/7/2022 sau đó chuyển sang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã T cho đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 2000; địa chỉ: Thôn 11, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước; tạm trú: Tổ 6, khu phố L, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Ông Trần Thanh N, vắng mặt.

+ Ông Hoàng Văn Hải Y, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mai Ngọc Đ là đối tượng sử dụng ma túy đá (Methamphetamine) từ năm 2019. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 20/7/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy, Đ điều khiển xe mô tô biển số 18B2 – 570.80 đi từ phòng trọ thuộc khu phố L, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương đến khu vực vòng xoay A thuộc phường A, thành phố Th tìm gặp đối tượng (không rõ lai lịch) mua ma túy về sử dụng. Đến nơi, Đ mua 500.000 đồng ma túy và đối tượng này cho thêm Đ 01 nỏ thủy tinh, Đ cất giấu vào túi quần rồi điều khiển xe về phòng trọ. Về đến nơi, thấy cửa cổng khu nhà trọ đã khóa nên Đ điều khiển xe đến quán cà phê K thuộc khu phố L tìm 01 chòi vông của quán để ngủ. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 21/7/2022, tổ tuần tra Công an phường K phát hiện Đ đang nằm ngủ bên trong quán cà phê K có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra, phát hiện trong túi quần của Đ có 01 gói nylon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng, 01 nỏ thủy tinh. Đ khai nhận đây là ma túy đá, lực lượng tuần tra tiến hành niêm phong gói nylon này và đưa Đ đến trụ sở Công an phường K lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 01 gói nylon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng, 01 nỏ thủy tinh, 01 xe mô tô biển số 18B2 – 570.80. Công an phường K lập hồ sơ ban đầu và bàn giao Đ cùng hồ sơ, vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T thụ lý theo thẩm quyền.

Bản kết luận giám định số 356/KL-KTHS(MT) ngày 26/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: 01 (Một) gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể trắng thu giữ của Mai Ngọc Đ là ma túy, loại Methamphetamine, có trọng lượng 0,4898 gam.

Xe mô tô biển số 18B2 – 570.80 do ông Nguyễn Văn G đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Ông G đã bán xe này cho ông Nguyễn Văn H - bạn của Đ. Đ khai do không có xe nên mượn xe của ông H làm phương tiện đi lại. Việc Đ sử dụng xe đi mua ma túy ông H không biết. Ngày 03/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 55 và trả lại xe mô tô biển số 18B2 – 570.80 cho ông H.

Bản Cáo trạng số 249/CT-VKS.TU ngày 24/10/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố Mai Ngọc Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- *Về hình phạt:* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Mai Ngọc Đ từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

- *Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:* Tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và 01 nỏ thủy tinh.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội. Trong phần trình bày lời nói sau cùng, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng đều vắng mặt. Quá trình điều tra, lời khai của họ không mâu thuẫn với lời khai của bị cáo và các chứng cứ khác. Đại diện Viện kiểm sát và bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt họ. Xét thấy, việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử, căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người này.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Mai Ngọc Đ khai nhận bị cáo nghiện ma túy loại Methamphetamine. Ngày 21/7/2022, tại khu phố L, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương, Mai Ngọc Đ có hành vi tàng trữ trái phép 0,4898 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an phường K lập lúc 02 giờ 30 phút ngày 21/7/2022, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng về diễn biến, thời gian, địa điểm và đặc điểm chất nghi là ma túy thu giữ của bị cáo.

Theo Kết luận giám định số 356/KL-KTHS(MT) ngày 26/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, tinh thể màu trắng thu giữ của bị cáo là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,4898 gam. Do đó, Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của

Viện kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và các chất gây nghiện, làm mất trật tự, an toàn xã hội. Chất ma túy gây nguy hại đến sức khỏe con người, cũng là mầm mống phát sinh các loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Trong những năm qua, Đảng, Nhà nước và chính quyền địa phương đã có nhiều chủ trương, biện pháp nhằm đấu tranh, phòng chống các tội phạm về ma túy; nhiều cuộc vận động, tuyên truyền về tác hại của ma túy đã được tổ chức; nhiều tội phạm về ma túy đã bị pháp luật trừng trị. Bản thân bị cáo nhận thức được tác hại của chất ma túy nhưng vì muốn có ma túy để thỏa mãn cơn nghiện nên đã cố ý phạm tội. Vì vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với bị cáo và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đối với 0,3703 gam ma túy còn lại sau giám định là chất cấm và nổ thủy tinh không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Mai Ngọc Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Mai Ngọc Đ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/7/2022.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu tiêu hủy 0,3703 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định đựng trong bì thư niêm phong, ký hiệu 356/PC09 và 01 nổ thủy tinh.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Mai Ngọc Đ chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã T;
- Công an thị xã T;
- Chi cục THADS thị xã T;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tấn Tâm